

HƯỚNG DẪN

Hướng dẫn các cập nhật EHOS ngày 22/10/2023

I. Chức năng cập nhật

[illegible]

2. Màn hình tiếp đón.
Trước khi chỉnh sửa
không có ô nhập người
giới thiệu mục đích
thống kê số bệnh nhân
theo người giới thiệu ở
khu C (khám dịch vụ)
=> Cập nhật lại thêm
chức năng lấy danh
sách nhân viên bệnh
viện để chọn người giới
thiệu

FPT.eHospital v4.0- Quản lý Tổng Thể Bệnh Viên Đồng Nai - Khu A - [Tiếp Nhận Bệnh Nhân]

Thấp Nhấn Khám Bệnh Cận Lâm Sàng Lâm Sàng Viện Phí Dược Phẩm Xa trị Phẫu thuật/Thủ thuật Ngân Hàng Máu Văn phòng phẩm Quản lý bệnh án Nhân sự Tiền lương Danh Mục Báo Cáo Hệ Thống Khám Sức khỏe Dinh Dưỡng Lịch Lâm Việc - Lịch Hẹn Chỉ Đạo Tuyến Kiểm Soát Nhiễm khuẩn

Kiểm Xuất Dữ Liệu Query SỔ

Thêm Sửa Xóa Lưu Bỏ qua Đóng Danh Sách Làm Việc In Xem Tìm Kiếm Báo Diển Trợ Giúp Nghiệp Vụ In Số Thủ Tục Xem Số Thủ Tục

Mã y tế 713303 Số tiếp nhận Số nhà
Họ tên Giới tính Nam Nữ Tỉnh/Thành Đồng Nai
Ngày sinh Nghề nghiệp Quận/Huyện
Năm sinh Số điện thoại Phường/xã
Lý do tiếp nhận Khám bệnh D.Tổc/Q.Tích Đối tượng
Hình thức đến Tự đến Chẩn đoán NGT
Nơi giới thiệu Tiếp nhận lúc 22 / 10 / 2023 21 : Nơi đăng kí
Số chuyển tuyến Tiếp nhận lúc 22 / 10 / 2023 21 : Tuyến KB Đến
Ngày C.Tuyến / / : : Người liên hệ Không cùng chi trả
Tuyến chuyển / / : : Nơi sinh sống N/H 5 năm Ưu tiên
Lý do chuyển / / : : Tiền sử bệnh
Đưa chỉ liên hệ Giới thiệu khám

Chỉ định khám bệnh Lịch sử khám bệnh Lịch hẹn

Mã dịch vụ Nơi thực hiện Loại giá

Chon DV Mã Tên dịch vụ Số lượng Đơn giá Thành Doanh thu

Tên Nhân Viên Chức Vụ Phòng Ban

Vũ Thị Bích Hà Khoa Thăm Dò Chẩn Năng
IT BV Khoa Khám Bệnh
Kiểm tra Thẻ BHYT Nhân viên Khối B
Kios 01 KIOS Tiếp nhận
Nguyễn Hữu Trung Khoa Phỏng khám
Phan Hoàng Tường Quy Khoa Phỏng khám
Hoàng Thị Đức Khoa Phỏng khám
Nguyễn Thị Ngọc Mai Khoa Phỏng khám

Chờ khám

Nhóm đối tượng

Phòng khám

Đơn vị khám và điều trị theo yê...

PK Can Thiệp Tim Mạch - T98

PK Chẩn đoán hình ảnh - T50

PK Chẩn thương chỉnh hình - T1...

PK Chẩn thương chỉnh hình - T1...

PK Cơ xương khớp, Huyết học ...

PK Cơ xương khớp, Huyết học ...

PK Da Liễu - 158

PK Da Liễu - 159

PK Da Liễu - 160

PK Da liễu (Phòng điều trị laser)...

PK Da liễu (Phòng Trn liệu và Ch...

PK Do Khúc xạ Mắt

PK Huyết Muộn - 298

PK Hô Hấp - T118

PK Hô Hấp - T119

PK Kế Hoạch Hóa Gia Đình - 288

PK Khám Mắt - 187

PK Khám Mắt - 195

PK Khám Mắt - 196

PK Lão khoa - T109

PK Lấy Nhiễm - T02

PK Lọc Màng Bụng - Lầu 11

PK Mãn Kinh-Tuyến vú - 299

PK NG test

PK Ngoại lồng ngực - Tim mạch...

PK Ngoại Niệu - T127

PK Ngoại Thần Kinh - T124

PK Ngoại Thần Kinh - T125

PK Ngoại Tổng Quát - T126

PK NO test

PK NS - PK01

PK NS - PK02

PK Nội nhâm - OPC - T134.3

PK Nội Soi

PK Nội Thần Kinh - T112

PK Nội Thần Kinh - T113

PK Nội Tiết - T104

PK Nội Tiết - T105

PK Nội Tiết - T106

Thông báo

Activate Go to Setti

nhóm nông: CHN=Thêm CHIE=sửa CHID=Xóa CHIS=Lưu CHIM=Khống lưu CHIQ=Đồng màn hình CHIP=Tìm kiếm CHIP=Print

IT Support - VI PK Tim Mạch - T101

22/10/2023 9:37

3. Màn hình nhập dịch vụ nội trú (F5):

Trước khi chỉnh sửa không liên kết mã ICD-10 từ thông tin nhập viện, bác sĩ phải nhập lại ICD-10.

Tên Bác sĩ chỉ định
không tự động lấy user
người đăng nhập buộc
phải chọn lại mất thời
gian, dễ sót thông tin
dẫn đến xuất toán
BHYT.

- ⇒ Cập nhật liên kết mã ICD10 khi nhập viện vào;
- ⇒ Cập nhật liên kết user đăng nhập vào tên bác sĩ chỉ định.

4. Màn hình nhập thuốc-VTYT nội trú (F7):
Trước khi chỉnh sửa không liên kết mã ICD-10 từ thông tin nhập viện, bác sĩ phải nhập lại ICD-10.

Tên Bác sĩ chỉ định không tự động lấy user người đăng nhập buộc phải chọn lại mất thời gian, dễ sót thông tin dẫn đến xuất toán BHYT.

- ⇒ Cập nhật liên kết mã ICD10 khi nhập viện vào;
- ⇒ Cập nhật liên kết user đăng nhập vào tên bác sĩ chỉ định.

The screenshot displays the 'Phieu Dieu Tri (Y Lệnh)' form in the FPT Hospital v4.0 software. The form is for patient NGUYỄN VĂN EM, ID 713303.23045300. It shows a list of treatments with a red box highlighting the 'Chẩn đoán' (Diagnosis) field, which is currently empty. An orange arrow points from the 'Chẩn đoán' field to the 'Bác sĩ' (Doctor) field, which is currently set to 'Lâm Hồng Đức'. The interface also shows a table of treatments with columns for 'Nguồn' (Source), 'Tên thuốc' (Drug Name), 'VT' (Vitamin/Trace), 'Sáng' (Morning), 'Trưa' (Afternoon), 'Chiều' (Evening), 'Tối' (Night), 'Số ngày SL' (Number of days SL), 'Chương trình' (Program), 'Cách dùng' (Usage), and 'Ghi chú' (Notes). The bottom of the screen shows the Windows taskbar with the date 10/22/2023 and time 9:19 PM.

5.

Màn hình khám bệnh
Trước khi chỉnh sửa các
mã ICD-10 không đủ
chỗ hiển thị và không
có dòng hiện tổng các
mã ICD-10 bác sĩ khó
khăn khi kiểm tra.

⇒ Cập nhật thêm
dòng tổng hợp
hiện các mã
ICD-10 để bác sĩ
dễ quan sát.

FPT.eHospital v4.0: Quản lý Tổng Thể Bệnh Viện Đồng Nai - Khu A - (Khám Bệnh)

Tiếp Nhận Khám Bệnh Cận Lâm Sàng Lâm Sàng Viện Phí Dược Phẩm Xa trị Phẫu thuật/Thủ thuật Ngân Hàng Máu Văn phòng phẩm Quản lý bệnh án Nhân sự tiền lương Danh Mục Báo Cáo Hệ Thống Khám Sức Khỏe Dinh Dưỡng Lịch Làm Việc - Lịch Hẹn Chỉ Đạo Tuyển Kiểm Soát Nhiễm Khuẩn

Kiểm Xuất Dữ Liệu Query SỔ

Thêm Sửa Xóa Lưu Bỏ qua Đóng Danh Sách Lâm Tật In Xem Tìm Kiểm Giao Diện Trợ Giúp Nghỉ Vụ Chuyển tuyến Cấp số phát thuốc Hủy số phát thuốc

Phòng khám PK Tim Mạch - T101 Mã y tế 713303 B31C202 Tên BN DƯƠNG THỊ NHUNG GT Nữ NS 1952 Tuổi 71 STT Thu Phí :14-0366
Bác sĩ khám Phạm Vũ Việt Anh Địa chỉ 279 Kp5, Phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai STT Phát Thuốc :23-0151
Khám lúc 22 / 10 / 2023 09 : 32 : 53 Đối tượng BHYT (80%) - QL4 GD47575230555267 13/06/2023-->12/06/2024 Bệnh Viện Đa Khoa Đồng Nai

STT Mã y tế Họ Tên T

0078 18184789 LÊ VĂN DUY 83

Triệu chứng LS Tái khám ổn định Tổng hợp ICD I10;E78;I48;I48.1;I48.1;
Tiền sử bệnh Bệnh Tăng huyết áp vô căn (nguyên phát) có biến chứng: Rung nhĩ và cuồng nhĩ; Tăng lipid máu; Chóng mặt kịch phát lành tính; Rối loạn chức năng tiền đình
Chẩn đoán I10 Bệnh Tăng huyết áp vô căn (nguyên phát)
Mã ICD E78 Hẹn tái khám hoá lipidprotein và tình trạng tăng lipid máu khác
Mã ICD phụ ICD kèm theo Tên ICD Mã ICD
Cách giải quyết Cấp toa & Hẹn tái khám Ngày hẹn 28 ngày 19 / 11 / 2023 00 : 00 : 00

Chỉ phí KB, CLS: 140,900 Tiền thuốc: 126,224 Tổng tiền: 267,124 Bệnh nhân trả: 0 Đã khám

1. Toa Thuốc 2. Lịch sử khám bệnh 3. Xét nghiệm 4. Chẩn đoán hình ảnh 5. Phẫu thuật/Thủ thuật

Toa thuốc: 2310220706 Mua BHYT Lưu toa mẫu In toa khi lưu Kho phát Kho BHYT Ngoại trú
Tạm ngưng kiểm tra Lỗi dẫn Thêm Sửa Xóa Lưu Bỏ qua Nguồn Viện Phí

S	Được	Tên hoạt chất	DVT	Sáng	Trưa	Chiều	Tối	Số ngày	Số lượng	Đường dùng	Ghi chú	Đơn giá	Thành tiền	Đã cho	Số lượng tồn	Hủy	Cảnh báo thuốc
1	Azenmarol 4 4mg (CN CTY CPDP A...	Acenocoumarol	Viên				0.25	28	7.00	Uống		420.00		7.00			
2	Valsartan cap DWP 80mg 80mg (cò...	Valsartan	Viên	1.00				28	28.00	Uống		1,974.00		28.00			
3	SaVi prolol 5 5mg (Công ty cổ phâ...	Bisoprolol	Viên	1.00				28	28.00	Uống		375.00		28.00			
4	Ravastel-20 20mg (Công ty cổ phâ...	Rosuvastatin	Viên				1.00	28	28.00	Uống		854.00		28.00			
5	Piracetam 800mg 800mg (Công ty...	Piracetam	Viên	1.00			1.00	14	28.00	Uống		1,200.00		28.00			

Activate Windows
Go to Settings to activate Windows.

Phím nóng: Ctrl+N=Thêm Ctrl+E=Sửa Ctrl=D=Xoá Ctrl+S=Lưu Ctrl+W=Khống lưu Ctrl/Q=Đóng màn hình Ctrl=F=Tìm Kiểm Ctrl=P=Print

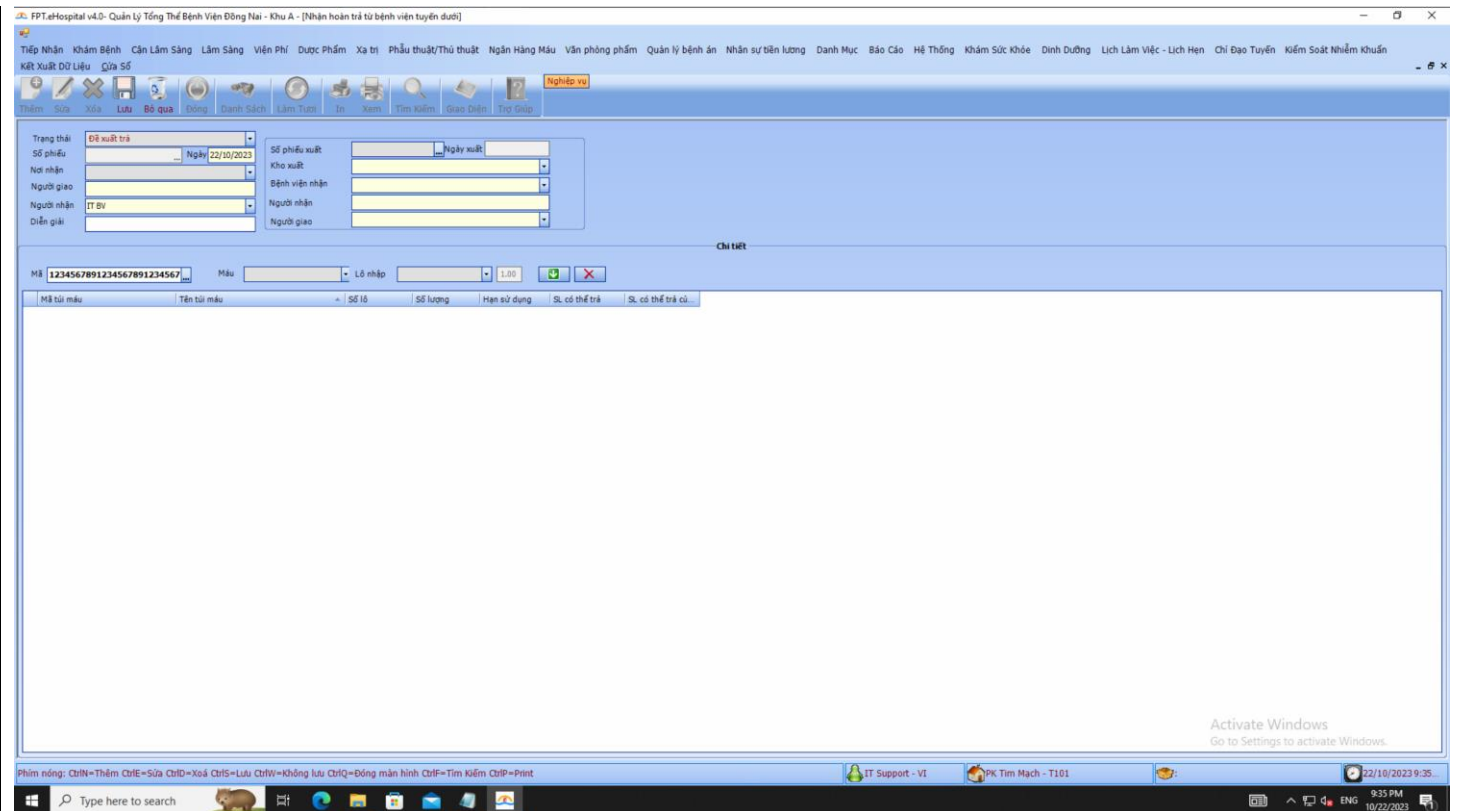
IT Support - VI PK Tim Mạch - T101 22/10/2023 10:05

6

Các màn hình phân hệ Ngân hàng máu

Trước chỉnh sửa các cột mã túi máu và ô hiện mã túi máu chỉ hiện được 20 kí tự dẫn đến các mã phía sau bị ẩn dễ gây nhầm lẫn.

⇒ Cập nhật nơi rộng phần hiển thị dữ liệu mã túi máu cho các màn hình hiển thị.



Bệnh án sản khoa
Trước chỉnh sửa nhân
viên y tế phải viết tay
phần hành chánh, các
dữ liệu như mẫu mới
chưa in trực tiếp trên
phần mềm

⇒ Cập nhật liệt kê
thông tin hành
chánh, các phần
từ III IV khoa sẽ
nhập tay trên
bệnh án và trên
máy trong thời
gian chờ triển
khai bệnh án
điện tử.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI		BỆNH ÁN SẢN KHOA		Số lưu trữ:
Bệnh viện: BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐỒNG NAI				Mã YT: 713303.23091441
Khoa: Phòng Cấp cứu Sản Phụ Khoa				
I. HÀNH CHÍNH:				
1. Họ và tên: (In hoa)	HƯA THI HẢO	2. Sinh ngày:	4/10/1997	Tuổi: 26
3. Nghề nghiệp:	Công nhân	4. Dân tộc:	Kinh	5. Ngoại kiều:
6. Địa chỉ: Số nhà		7. Huyện (Q. Tx)	Huyện Phú Hòa	8. Xã, phường:
9. BHYT giá trị đến ngày	31/12/2023	10. Nơi làm việc:		11. Tỉnh, thành phố:
12. BHYT giá trị đến ngày	31/12/2023	13. Đòi trợ:	1. BHYT ☐ 2. Thu phí ☐ 3. Miễn ☐ 4. Khác ☒	14. Số thẻ BHYT
15. Họ tên, địa chỉ người nhà cần báo tin		16. Điện thoại số:		
II. QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH				
17. Vào viện:	17/10/2023 12:00:00AM	18. Nơi gửi thuốc:	1. Cơ quan y tế ☐ 2. Tự đến ☒ 3. Khác ☐	
19. Tiếp tiếp vào:	1. Cấp cứu ☐ 2. KKB ☒ 3. Khoa điều trị ☐	20. Vào viện do bệnh này lần thứ		
21. Khoa	Số ngày Đ.T.	22. Chuyển viện	1. Tự đến trên ☐ 2. Quyền được ☐ 3. CK ☐	
23. Vào khoa	17/10/2023 12:00:00AM	24. Chuyển đến		
25. Chuyển		26. Ra viện:	22/10/2023 12:00:00AM	
27. Chuyển		28. Ra viện	1. Ra viện ☒ 2. Xin về ☐ 3. Đợi về ☐ 4. Đưa về ☐	
29. Chuyển		30. Tổng số ngày điều trị	5.00	
III. CHẨN ĐOÁN				
31. Nơi chuyển đến:		32. Tình hình phẫu thuật:	1. Cấp cứu ☐ 2. Chủ động ☐	
33. KKB, Cấp cứu:		34. Chẩn đoán trước phẫu thuật:		
35. Ngày vào đẻ:		36. Chẩn đoán sau phẫu thuật:		
37. Ngày đẻ (mổ đẻ):		38. Phương pháp phẫu thuật:		
39. Ngồi thai:		40. Trẻ sơ sinh:	1. Đơn thai ☐ 2. Đa thai ☐	
41. Cách thức đẻ:		42. Trai ☐ 4. Gái ☐ a. Sống ☐ b. Chết ☐		
43. Kiểm soát tử cung:		44. 5. Dị tật:		
45. Tai biến:		46. 6. Cân nặng:	gram	
47. 1. Do phẫu thuật ☐ 2. Gây mê ☐ 3. Nhiễm khuẩn ☐ 4. Khác ☐		48. 27. Tổng số ngày điều trị sau phẫu thuật:		
49. 28. Tổng số lần phẫu thuật:				
IV. TÌNH TRẠNG RA VIỆN				
50. Kết quả điều trị:		51. Tình hình tử vong:		
52. 1. Khỏi ☐ 4. Nặng hơn ☐		53. 1. Do bệnh ☐ 2. Do tai biến điều trị ☐ 3. Khác ☐		
54. 2. Đã giảm ☐ 5. Chuyển viện ☐		55. 1. Trong 24 giờ vào viện ☐ 2. Sau 24 giờ vào viện ☐		
56. 3. Không thay đổi ☐ 6. Tử vong ☐		57. 32. Nguyên nhân chính tử vong:		
58. 30. Giải phẫu bệnh (Khi có sinh thiết)		59. 33. Khám nghiệm tử thi:		
60. 1. Lành lành ☐ 2. Nghi ngờ ☐ 3. Ác tính ☐		61. 34. Chẩn đoán giải phẫu tử thi:		
Giám đốc bệnh viện Họ và tên: BS. <Giám Đốc> Ngày 17 tháng 10 năm 2023 Trưởng khoa Họ và tên:				

